

Bản án số: 22/2018/HS-ST
Ngày: 24-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Lựu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hữu Tuấn.
2. Ông Phan Văn Tao.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thiên Kim - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Huỳnh Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 21/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh T** (Tên gọi khác: Út T), sinh ngày 25 tháng 6 năm 1979 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký thường trú: 9/14 tổ 9, ấp 4, xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 9/14 tổ 9, ấp 4, xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1940 và bà Đinh Thị A, sinh năm: 1942; Anh, chị, em ruột: Có 06 người, lớn sinh năm 1963, nhỏ sinh năm 1977, Vợ: Nguyễn Thị Út T, sinh năm 1976; Con: 01 con, sinh năm 2008.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 17 tháng 3 năm 1999, bị Toà án nhân dân tỉnh Long An xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản công dân” và 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân” theo bản án số 36/HSST.

- Ngày 10 tháng 3 năm 2008, bị Công an xã Đ, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh lập hồ sơ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 350.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/01/2018, chuyển tạm giam từ ngày 30/01/2018. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Chí Hòa, Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1950. (Có mặt)

HKTT: 9/14 tổ 9, ấp 4, xã Đ, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà Huỳnh Thị Phương T, sinh năm 1975 (Vắng mặt)

HKTT: 99 Lê Văn Lương, tổ 6, ấp 1, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 24 tháng 01 năm 2018, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện B, thành phố Hồ Chí Minh phối hợp Công an xã Đ, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra trên tuyến đường Lê Văn Lương thuộc ấp 4, xã Đ, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến trước nhà số 7/3, tổ 8, ấp 4, xã Đ, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, Tổ tuần tra phát hiện Nguyễn Thanh T đang điều khiển chiếc xe mô tô biển số 51ZB-0546 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi quần bên phải của T có 05 gói giấy bạc, bên trong chứa chất bột màu trắng (T khai nhận là heroine). Sau đó, đưa T về trụ sở Công an xã Đ, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh điều tra theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Thanh T khai nhận: Bản thân nghiện ma túy nên thường mua ma túy (heroine) cất giữ để sử dụng. khoảng 14 giờ ngày 24 tháng 01 năm 2018, T điều khiển chiếc xe mô tô biển số 51ZB-0546 đến chân cầu Kênh Tẻ, đường Khánh Hội, Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh gặp một người phụ nữ không rõ nhân thân, lai lịch, khoảng 40 tuổi mua 01 gói heroine với giá 200.000 đồng. T mang heroine về nhà tại số 9/14, tổ 9, ấp 4, xã Đ, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh, lấy một ít ra sử dụng, rồi chia nhỏ số heroine còn lại thành 05 gói giấy bạc, bỏ vào trong túi quần bên phải T đang mặc. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 51ZB-0546 đến trước nhà số 7/3, tổ 8, ấp 4, xã Đ, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, bị kiểm tra, phát hiện bắt quả tang như nêu trên. Lời khai của T phù hợp với lời khai người làm chứng, lời khai người liên quan và vật chứng thu giữ.

Kết luận giám định số 390/KLGD-H ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Bột màu trắng trong 05 gói giấy bạc được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh T và hình dấu Công an xã Đ, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2080g, loại heroine (BL 20).

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn Thanh T, do không rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục xác minh làm rõ khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Đối với xe mô tô biển số 51ZB-0546 do chị Huỳnh Thị Phương T đứng tên chủ sở hữu. Năm 2003, chị Thảo bán chiếc xe mô tô trên cho ông Nguyễn Văn T (cha ruột Nguyễn Thanh T) với giá 10.000.000 đồng. Ông T đưa chiếc xe mô tô biển số 51ZB-0546 cho T làm phương tiện đi lại, việc T sử dụng chiếc xe mô tô trên làm phương tiện đi mua ma túy sử dụng, ông Trảng hoàn toàn không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh đã trao trả lại chiếc xe mô tô biển số 51ZB-0546 cho ông Nguyễn Văn T là có căn cứ.

Tại Bản cáo trạng số 17/CT-VKS-NB ngày 17/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong bản Cáo trạng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng số 17/CT-

VKS-NB ngày 17 tháng 4 năm 2018 và sau khi phân tích, luận tội đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Nguyễn Thanh T: Từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ mẫu còn lại sau khi sử dụng phục vụ giám định: Bột màu trắng có khối lượng 0,1776g được niêm phong có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xám, model 1200; CODE: 0506677 đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong bản Cáo trạng; nội dung phân tích, luận tội của kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, xác nhận hành vi phạm tội của mình và trong lời nói sau cùng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập với cộng đồng và làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Nhà Bè, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố; bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cũng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thanh T đã thừa nhận vì nghiện ma túy nên vào ngày 24/01/2018 chính bị cáo đã cất giấu trong túi quần của bị cáo số ma túy ở thể rắn có tổng trọng lượng là 0,2080g loại heroine để sử dụng dần. Sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với toàn bộ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với lời khai của người chứng kiến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại thời điểm phạm tội, bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ khả năng nhận thức được việc cất giữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vì nhu cầu nghiện hút và xem thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy mà còn vi phạm Luật Phòng, chống ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an chung.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng mới có khả năng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và đề phòng ngừa chung.

Tuy nhiên: Xét tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn Thanh T, do không rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục xác minh làm rõ khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Đối với xe mô tô biển số 51ZB-0546 do chị Huỳnh Thị Phương T đứng tên chủ sở hữu. Năm 2003, chị Thảo bán chiếc xe mô tô trên cho ông Nguyễn Văn T (cha ruột Nguyễn Thanh T) với giá 10.000.000 đồng. Ông T đưa chiếc xe mô tô biển số 51ZB-0546 cho T làm phương tiện đi lại, việc T sử dụng chiếc xe mô tô trên làm phương tiện đi mua ma túy sử dụng, ông Trảng hoàn toàn không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh đã trao trả lại chiếc xe mô tô biển số 51ZB-0546 cho ông Nguyễn Văn Trảng là có căn cứ.

[3] Về việc xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ mẫu còn lại sau khi sử dụng phục vụ giám định: Bột màu trắng có khối lượng 0,1776g được niêm phong có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xám, model 1200, CODE: 0506677 đã qua sử dụng.

[4] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Nguyễn Thanh T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/01/2018.

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tịch thu tiêu huỷ mẫu còn lại sau khi sử dụng phục vụ giám định: Bột màu trắng có khối lượng 0,1776g được niêm phong có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xám, model 1200, CODE: 0506677 đã qua sử dụng.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 2018-NK025 ngày 18/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè).

3. Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào các Điều 331, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tp. HCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Lựu

